TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST
Ngày 07-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Chí Trung.
2. Bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2021/TLST-HS ngày 27/05/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 23/6/2021 đối với bị cáo:

Lê Văn Đ, sinh năm 1987 tại Hà Nam; nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Trịnh Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/04/2012 UBND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng; bị bắt, tạm giữ ngày 04/03/2021, tạm giam từ ngày 10/03/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trịnh Văn M, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Trương Văn Đ, sinh năm 1960; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/03/2021, Lê Văn Đ nhận được cuộc gọi điện thoại của bạn nghiện mới quen, người này rủ Đ: *"Tao có ba trăm nghìn đồng rồi, mày đi kiếm hai trăm nghìn nữa để lấy một cái chơi"*, hiểu ý người thanh niên rủ góp tiền mua ma túy để sử dụng nên Đ đồng ý, sau đó Đ điều khiển xe máy biển kiểm soát 90B3-129.34 đi đến khu vực ngã tư đường có đèn giao thông thuộc địa

phận xã T, huyện Thanh Liêm thì gặp người thanh niên, Đ lấy ra 200.000 đồng đưa cho người này, người thanh niên cầm tiền rồi bảo Đ đi đến khu vực bãi rác thuộc phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý và đứng đợi ở đó. Đ điều khiển xe máy đến chỗ hẹn đứng đợi, khoảng 10 phút sau người thanh niên đi đến đưa cho Đ 01 gói giấy bạc màu trắng rồi bỏ đi. Biết đó là ma túy, Đ liền cầm gói giấy bạc trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi đến khu vực nghĩa trang nhân dân thuộc tổ 6, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý đang làm nhiệm vụ phát hiện Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Tại chỗ, Đ tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy bạc màu trắng, kiểm tra bên trong thấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Đ khai nhận đó là ma túy, cất giấu mục đích để sử dụng.

Vật chứng, tài sản thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu đen bạc, 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Airblade biển kiểm soát 90B3-129.34, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô mang tên Lê Văn Đ và số tiền 781.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 46/PC09-MT ngày 08/03/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,253 gam, loại Heroine*".

Bản cáo trạng số 94/CT-VKS-PL ngày 25/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Lê Văn Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lê Văn Đ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt Lê Văn Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố

tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ của vụ án như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 04/03/2021, tại khu vực tổ 6, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Lê Văn Đ bị lực lượng Công an phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam bắt giữ quả tang đang cất giấu trái phép 0,253 gam chất ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc có thời hạn (đã hết thời hạn coi như chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có người thân (bố đẻ) là người có thành tích trong kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chươngchiến sỹ vẻ vang; bản thân có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội nên bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức án thật nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người ngiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và có tài sản riêng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền, tịch thu tài sản…) đối với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên theo bị cáo khai đã cùng bị cáo góp tiền và trực tiếp đi mua ma túy đưa cho bị cáo cất giấu, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ điều tra, xác minh nhưng không xác định được đặc điểm nhân thân và địa chỉ của người này nên chưa có cơ sở để xem xét, xử lý là có căn cứ.

Đối với số điện thoại 0934600389 đã gọi cho bị cáo ngày 04/03/2021, Cơ quan điều tra đã xác định được chủ thuê bao là Trịnh Văn M, sinh năm 1987 ở thôn T, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Do quá trình điều tra Trịnh Văn M khai đã làm mất điện thoại từ năm 2019 và không quen biết với Lê Văn Đ; tiến hành nhận dạng xác định Trịnh Văn M không phải là người đã gọi điện rủ góp tiền đi mua ma túy và không đưa ma túy cho bị cáo để cất giấu nên Cơ quan điều tra đã không xem xét, xử lý Trịnh Văn M là có căn cứ.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ:

- Đối với chiếc xe môtô biển kiểm soát 90B3-129.34 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe môtô và 01 điện thoại di động Iphone 6 thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định là những tài sản hợp pháp của bị cáo, được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên sẽ tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 781.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành sẽ tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo 30 (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/03/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn Đ số tiền 781.000 đồng (*bảy trăm tám mươi mốt nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu đen bạc, số IMEI: 359297063741127, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Airblade, màu sơn đỏ, số máy: JF63E2514498, số khung: RLHJF6326KZ099392, biển kiểm soát: 90B3-12934, xe cũ đã qua sử dụng và 01 (*một*) chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy số: 172291 mang tên Lê Văn Đ, sinh năm 1987, trú tại: Thôn T, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, biển kiểm soát: 90B3-12934.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT01"*, số 46/PC09-MT có chữ ký và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 27/05/2021 và Ủy nhiệm chi số 49 lập ngày 11/6/2021.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Văn Đ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có, QL,NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Lê Văn Đ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn